

Số: 156/2022/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 10 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Vũ Thị M và ông Chu Đức N,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Vũ Thị M.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Bà Vũ Thị M, sinh năm 1970, nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Người bị kiện: Ông Chu Đức N, sinh năm 1965, nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường Đ, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị M và ông Chu Đức N thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Bà Minh và ông Nội có 02 con chung là Chu Thị Thanh L, sinh ngày 03/08/1994 và Chu Thị Thanh T sinh ngày 12/07/1996. Hiện các con đã thành niên nên bà M và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3). Về tài sản chung: Bà Vũ Thị M và ông Chu Đức N tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường Đ, quận K,
TP. Hải Phòng (GCNKH số 06, ngày 15/6/1993);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình